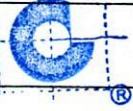


SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
PHÒNG KIỂM ĐỊNH THỬ NGHIỆM VLAT-1.0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, tỉnh Sơn La

Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Số: 2026.05.29.60/TN



- ISO 9001:2015**
- 01 Tên đơn vị yêu cầu : Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
 02 Địa chỉ : Số 55 đường Tô Hiệu – phường Tô Hiệu – Tỉnh Sơn La
 03 Loại mẫu : Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bệnh Viện – CNCN Mường La
 04 Số lượng mẫu : 01
 05 Biên bản giao mẫu : Số 2026.05.13/BBGM. Ngày 13 tháng 05 năm 2026

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (A)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	0,05	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH (Lod:0,03)	2	TCCS HD – 01/01
3	Cadimi (Cd)	mg/l	KPH (Lod: 0,0005)	0,05	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	KPH (Lod:0,035)	3	TCCS HD – 01/01
5	Chì (Pb)	mg/l	KPH (Lod: 0,004)	0,1	TCCS HD – 02/01
6	Thủy Ngân (Hg)	mg/l	KPH (Lod:0,00057)	0,005	TCCS HD – 04/01
7	Sắt (Fe)	mg/l	KPH (Lod:0,031)	1	TCCS HD – 01/01
8	Mangan (Mn)	mg/l	0,158	0,5	TCCS HD – 01/01
9	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N) (*)	mg/l	0,27	5	SMEWW 4500 NH ₃ .B&D:2023
10	pH (*)	-	7,0	6 đến 9	TCVN 6492:2011

11	Chỉ số BOD ₅ (20°C) (*)	mg/l	<2	30	TCVN 6001-1:2008
12	Tổng Phosphor (TP) (*)	mg/l	0,454	4	SMEWW 4500-P.B&E:2023
13	Tổng Nito (*)	mg/l	5,5	20	TCVN 6638:2000
14	Coliform tổng số (*)	MPN / 100 ml	1,8x10 ³	3000	SMEWW 9221.B:2023
15	Sunfua (S ²⁻) (*)	mg/l	0,04	0,2	TCVN 6637:2000
16	Crom (III) (*)	mg/l	<0,03	0,2	SMEWW 3111B:2023+ SMEWW 3500-Cr.B:2023
17	Xyanua (CN) (*)	mg/l	<0,002	0,07	SMEWW 4500-C.N-: C&E: 2023
18	Tổng dầu, mỡ (oils & grease) (*)	mg/l	1,07	5	SMEWW 5520B&F:2023
19	Chỉ số COD (*)	mg/l	0,58	75	TCVN 6491:1999
20	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS) (*)	mg/l	1,25	50	TCVN 6625:2000
21	Clorua (Cl ⁻) (*)	mg/l	2,9	500	TCVN 6494-1:2011
22	Clo dư (*)	mg/l	0,16	1	TCVN 6225-2:2012

Sơn La, ngày 29 tháng 05 năm 2026

Thử nghiệm viên

Kiểm soát

Giám đốc






Là Văn Khải

Đỗ Mạnh Thắng

Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Báo cáo này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do khách hàng mang đến.
- (*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Hỗ trợ đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số.